SAO Y; Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Thời gian ký: 2025-06-04T16:19:57+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38 /2025/QĐ-UBND	*Đà Nẵng, ngày 04 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1114/TTr-SNNMT ngày 16 tháng 4.. năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .04. tháng..6.. năm 2025 và thay thế Quyết định số 41/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế (Bộ NN và MT);
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Cục KTVB & QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, SNNMT. HSC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Trung Chinh

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng

(Kèm theo Quyết định số 38 /2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ khác về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

2. Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nội dung sau:

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững tại địa phương; chủ trương chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng; quyết định giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng; quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng; phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; quyết định khung giá rừng tại địa phương; quyết định thành lập khu rừng đặc dụng, khu rừng phòng hộ tại địa phương; quyết định đóng, mở cửa rừng tự nhiên tại địa phương theo quy định; phương án huy động các lực lượng, vật tư, phương tiện, thiết bị của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố để ứng phó khẩn cấp chữa cháy rừng theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lâm nghiệp; tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng; cập nhật cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản

lý rừng ở địa phương; bảo vệ rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; phát triển rừng; sử dụng rừng; khai thác lâm sản; quản lý tổ chức sản xuất lâm nghiệp gắn với chế biến và thương mại lâm sản tại địa phương;

c) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, chiến lược phát triển lâm nghiệp, quy hoạch lâm nghiệp; chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về lâm nghiệp theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của kiểm lâm tại địa phương theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra về sản xuất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật trên địa bàn thành phố;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lâm nghiệp; công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, vườn giống và rừng giống trên địa bàn thành phố; xây dựng phương án, biện pháp, chỉ đạo, kiểm tra về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp và sử dụng vật tư lâm nghiệp; tổng hợp, cập nhật, công bố công khai danh mục nguồn giống cây trồng lâm nghiệp được công nhận hoặc hủy bỏ công nhận; trồng rừng; nuôi dưỡng rừng; làm giàu rừng; cải tạo rừng tự nhiên và khoanh nuôi tái sinh rừng; chế biến và bảo quản lâm sản; phòng, chống dịch bệnh gây hại rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng;

g) Tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, phòng hộ thuộc địa phương quản lý, hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh theo quy định của pháp luật;

h) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc trồng rừng, bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; phát triển cây lâm nghiệp phân tán theo quy định;

i) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp và chủ rừng trong quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng ở địa phương, phối hợp và huy động lực lượng, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý lâm sản.

2. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về cấp mới, cấp lại, cấp bổ sung, gia hạn hoặc thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận các nội dung liên quan về lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật hoặc được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phân công, ủy quyền.

3. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về lâm nghiệp; tổ chức theo dõi diễn biến rừng và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của ngành nông nghiệp và môi trường theo quy định.

4. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về lâm nghiệp trên địa bàn thành phố; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

5. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi tham mưu xử lý, quản lý hoặc được phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng; quản lý hoạt động của đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định pháp luật.

7. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

8. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lâm nghiệp đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ về lâm nghiệp trên địa bàn thành phố; tham mưu Sở, trình Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật.

10. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

11. Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý theo quy định.

12. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về bảo vệ và phát triển rừng, quản lý buôn bán các loại động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố và nhiệm vụ thường trực công tác khác theo phân công của Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

13. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Cử đi đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức làm công tác quản lý, nghiệp vụ về lâm nghiệp theo quy định.

14. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản, tài chính được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp theo quy định của Uỷ ban nhân dân thành phố.

15. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng có Chi cục trưởng, 02 (hai) Phó Chi cục trưởng và có tối đa không quá 03 phòng, 04 tổ chức hành chính và 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Chi cục đảm bảo bao quát đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

a) Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả công tác được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng uỷ quyền điều hành các hoạt động của Chi cục.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm thực hiện theo phân cấp quản lý công chức hiện hành; việc thành lập, quy định chức năng nhiệm vụ các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các cơ quan hành chính trực thuộc Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng; việc bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng thực hiện theo quy định hiện hành về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ công chức.

Điều 4. Biên chế và số lượng người làm việc

1. Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp kế hoạch biên chế công chức và số lượng người làm việc hàng năm của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng gửi Sở Nội vụ thành phố thẩm định, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật.

2. Việc phân bổ biên chế giữa các phòng chuyên môn thuộc Chi cục do Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng quyết định trên cơ sở nhiệm vụ, khối lượng công việc đảm bảo theo quy định hiện hành về tổ chức các chi cục thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân thành phố.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chị cục trưởng Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng để quy định nhiệm vụ của các phòng và các tổ chức hành chính trực thuộc Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng theo nguyên tắc bao quát đầy đủ các lĩnh vực công tác, phù hợp với tính chất, đặc điểm và khối lượng công việc thực tế của cơ quan, bảo đảm đơn giản về thủ tục hành chính và thuận tiện trong việc giải quyết công việc của tổ chức và công dân.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm thành phố Đà Nẵng báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất, kiến nghị Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.